

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo tại cuộc họp trực tuyến lần thứ 2 Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải

Ngày 17 tháng 9 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo đã chủ trì cuộc họp lần thứ 2 Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải theo Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (Ban Chỉ đạo) theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Lê Văn Thành - Phó Trưởng Ban thường trực; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thử - Phó Trưởng Ban và lãnh đạo các Bộ, cơ quan là Ủy viên Ban Chỉ đạo: Xây dựng, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; đại diện các Bộ: Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đại diện Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tổng công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC), Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam (ACV), các cơ quan, Ban Quản lý dự án, Tư vấn và một số nhà thầu; tại điểm cầu các tỉnh, thành phố (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hưng Yên, Bắc Ninh, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đồng Nai, Tiền Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Long An, Bình Dương, Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang, Cà Mau) có các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và đại diện các Sở, ngành liên quan và đại diện các Ban Quản lý dự án, các nhà thầu.

Sau khi nghe Bộ Giao thông vận tải (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo) báo cáo tổng hợp tình hình triển khai các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, ý kiến thảo luận của các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo và phát biểu của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban chỉ đạo đã kết luận như sau:

I. Đánh giá chung

1. Thực tiễn đã chứng minh “đường đến đâu văn minh đến đấy” và các địa phương có hệ thống hạ tầng giao thông tốt đều có tốc độ tăng trưởng GRDP rất nhanh; thời gian vừa qua các trung tâm kinh tế lớn (thành phố Hà Nội, Thành phố

Hồ Chí Minh) có mức tăng trưởng chưa tương xứng do hạ tầng giao thông chưa phát triển đồng bộ, thường xuyên ùn tắc giao thông, gây thiệt hại lớn về kinh tế, môi trường (ô nhiễm môi trường, lãng phí nhiều liệu, hao mòn phương tiện và mất nhiều thời gian di chuyển...)

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII tiếp tục xác định mục tiêu xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ là một trong ba đột phá chiến lược. Từ đầu nhiệm kỳ, Quốc hội, Chính phủ đã bố trí nguồn lực lớn để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, trong đó ưu tiên các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm có tính chất động lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, khâu yếu nhất hiện nay vẫn là khâu tổ chức triển khai thực hiện và sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương còn thiếu chặt chẽ, chưa hiệu quả. Do vậy, vai trò của Ban Chỉ đạo là hết sức cần thiết nhằm chỉ đạo, kiểm tra, điều phối và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ, mục tiêu được giao và đáp ứng đòi hỏi của nhân dân.

2. Để đạt được mục tiêu Đảng, Nhà nước đã đề ra, khối lượng công việc trong thời gian tới cần phải thực hiện là vô cùng lớn. Nếu không thay đổi cách nghĩ, tư duy, phương pháp luận thì sẽ không thể hoàn thành được nhiệm vụ. Với tinh thần: “tất cả vì nhân dân, vì sự hùng cường, thịnh vượng của đất nước”: Yêu cầu các bộ, ngành, các địa phương căn cứ theo chức năng nhiệm vụ chủ động triển khai các công việc; coi khó khăn vướng mắc của địa phương, của bộ ngành như chính vướng mắc của đơn vị mình để giải quyết triệt để; các bộ ngành cần chủ động trực tiếp làm việc, hướng dẫn, trao đổi các địa phương để tháo gỡ các khó khăn; các cơ quan, đơn vị nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong thi hành công vụ, giảm tối đa thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đảng viên, trách nhiệm với quốc gia, dân tộc và nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, khi giao việc phải xác định rõ thời gian, thời hạn hoàn thành từng công việc và trách nhiệm từng cá nhân; phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong việc giải quyết những vấn đề lớn, phức tạp, nút thắt, điểm nghẽn, trong đó có công tác giải phóng mặt bằng, trên nguyên tắc “lợi ích hài hòa, khó khăn chia sẻ”.

3. Đánh giá cao những kết quả đã đạt được của các Bộ, cơ quan từ phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo đến nay; trong đó Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức Lễ phát động thi đua “120 ngày đêm thông xe kỹ thuật 04 dự án”, đây là hoạt động có ý nghĩa thiết thực, tạo phong trào thi đua, thúc đẩy tiến độ hoàn thành các dự án.

Các bộ, ngành, địa phương, các Ban QLDA, đơn vị tư vấn, nhà thầu tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, tổng kết những cách làm hay, các điển hình tiên tiến để nhân rộng, phổ biến tạo thành phong trào thi đua sâu rộng phục vụ quá trình triển khai các dự án giao thông trọng điểm; các bộ, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra giám sát theo chức năng nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh công tác phòng, chống tiêu cực, lãng phí và xử nghiêm sai phạm (nếu có).

II. Các nhiệm vụ, công việc triển khai trong thời gian tới

1. Về các dự án đường bộ cao tốc

a) Yêu cầu Bộ GTVT và các Ban QLDA, các nhà thầu tập trung triển khai thi công 04 dự án (Mai Sơn - QL45, Cam Lộ - La Sơn, Vĩnh Hảo - Phan Thiết và

Phan Thiết - Dầu Giây) theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại buổi kiểm tra ngày 8/9/2022.

b) Các địa phương và Bộ GTVT đẩy nhanh các thủ tục đầu tư (lập, thẩm định, phê duyệt TKKT, lựa chọn nhà thầu...); triển khai giải phóng mặt bằng các dự án thành phần thuộc cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 để khởi công theo đúng tiến độ tại Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022.

c) Các địa phương và Bộ GTVT được giao làm cơ quan chủ quản các dự án đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án (Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Biên Hòa - Vũng Tàu, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng), trong đó:

- Khẩn trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để thống nhất chỉ đạo công tác triển khai, xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện bảo đảm hoàn thành đúng các mốc tiến độ theo yêu cầu của các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ;

- Khẩn trương hoàn thành lựa chọn nhà thầu tư vấn triển khai đồng thời các công việc liên quan đến giải phóng mặt bằng, lập, thẩm định phê duyệt dự án... bảo đảm khởi công các dự án trước ngày 30/6/2023.

d) Dự án Bến Lức - Long Thành:

- Bộ Tài chính khẩn trương có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 5808/VPCP-KTTH ngày 06/9/2022, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo VEC: khẩn trương triển khai thi công lại, đưa dự án vào khai thác chậm nhất Quý III năm 2025.

- Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn VEC hoàn thiện các thủ tục theo quy định pháp luật.

đ) Bộ GTVT đẩy nhanh thủ tục chuẩn bị đầu tư để bảo đảm mục tiêu nói thông đường Hồ Chí Minh vào năm 2025 theo Nghị quyết của Quốc hội.

2. Dự án đường Vành đai 4 vùng Thủ đô và Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh: UBND thành phố Hà Nội và UBND Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai bảo đảm đúng tiến độ Chính phủ giao tại các Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/8/2022 và Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022, trong đó lưu ý công tác giải phóng mặt bằng: cần huy động hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, vận động người dân trong công tác giải phóng mặt bằng trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích của người dân và nhà nước, không để khiếu kiện, khiếu nại ảnh hưởng việc thực hiện dự án.

3. Các dự án đường sắt đô thị:

a) Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội và Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, nhà thầu khẩn trương xử lý dứt điểm vướng mắc, sớm đưa vào vận hành khai thác các dự án (đoạn trên cao tuyến đường sắt đô thị Hà Nội, Nhôn - Ga Hà Nội trong năm 2022 và dự án đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, Bến Thành - Suối Tiên trong năm 2023).

b) Các bộ, ngành hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đường sắt đô thị theo kết luận của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 107/TB-VPCP ngày 13/9/2022.

4. Dự án cảng hàng không quốc tế Long Thành

a) Bộ GTVT, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp chỉ đạo Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) và các bên liên quan tập trung triển khai các công việc bảo đảm khởi công nhà ga hành khách, đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ máy bay vào cuối năm 2022. Đặc biệt lưu ý công tác lựa chọn nhà thầu xây dựng phải bảo đảm công khai, minh bạch, bảo đảm lựa chọn được các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm; tuyệt đối không được thông thầu, chuyên nhượng thầu sai quy định...

b) Các bộ, ngành, UBND tỉnh Đồng Nai cùng phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, ACV, Tổng công ty quản lý bay Việt Nam (VATM) tập trung tháo gỡ các khó khăn về vốn, thủ tục pháp lý, công tác giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đúng tiến độ; đồng thời theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kiểm soát quá trình tổ chức triển khai các dự án thành phần bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

c) Về công tác phê duyệt thiết kế công trình nhà ga hành khách: Tại cuộc họp, Thứ trưởng Bộ Xây dựng đã có ý kiến về các nội dung thay đổi trong bước thiết kế kỹ thuật không thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư và dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giao Bộ Xây dựng có văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung này theo quy định của pháp luật.

III. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan liên quan

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì làm việc với các địa phương khu vực đồng bằng sông Cửu Long để giải quyết dứt điểm nguồn cung cấp cát đắp các dự án trong khu vực, báo cáo Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 10 năm 2022; rà soát lại quy hoạch các mỏ cát sông bảo đảm công suất phù hợp, việc khai thác không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, đời sống của nhân dân.

- Chủ trì phối hợp với Bộ GTVT nghiên cứu sử dụng cát biển cho các dự án giao thông trên cơ sở khoa học, khách quan, thực tiễn.

- Hướng dẫn các địa phương tháo gỡ các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cấp phép khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng cho các dự án trọng điểm quốc gia.

2. Thanh tra Chính phủ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất, đá, cát, sỏi làm vật liệu san lấp, đắp nền đường) tại các địa phương cung cấp cho các dự án giao thông quan trọng quốc gia, báo cáo Thường trực Chính phủ trong tháng 10 năm 2022 theo nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022. Trường hợp phát hiện các sai phạm, thực hiện ngay thu hồi giấy phép và đề xuất xử lý trách nhiệm của các bên liên quan theo quy định pháp luật và quy định của Đảng.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Khẩn trương thực hiện các thủ tục để bố trí đủ vốn cho các dự án theo quy định pháp luật;

b) Hướng dẫn UBND tỉnh Đồng Nai hoàn thiện hồ sơ và đẩy nhanh tiến độ thẩm định các nội dung điều chỉnh Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư Cảng HKQT Long Thành trình Thủ tướng Chính phủ và trình Quốc hội phê duyệt điều chỉnh đáp ứng tiến độ.

c) Hướng dẫn các địa phương, cơ quan thực hiện triển khai các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư đúng quy định pháp luật, quy định nhà nước; tổ chức lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm; bảo đảm chất lượng, tiến độ hoàn thành dự án theo yêu cầu.

4. Bộ Xây dựng hướng dẫn các địa phương công bố giá VLXD, giá cước vận chuyển, chỉ số giá xây dựng trên địa bàn theo đề nghị của Bộ GTVT tại Công văn số 8450/BGTVT-CQLXD ngày 16/8/2022 bảo đảm đúng quy định pháp luật; kiểm tra, đôn đốc các địa phương công bố giá, chỉ số giá VLXD hàng tháng theo quy định.

5. Về chuẩn bị báo cáo phục vụ họp Ban chỉ đạo

a) Bộ Giao thông vận tải thống nhất mẫu báo cáo gửi các bộ, cơ quan, địa phương chuẩn bị, trong đó báo cáo cần kiểm điểm cụ thể việc thực hiện các chỉ đạo, phân tích đánh giá rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan trong trường hợp chậm tiến độ so với các Nghị quyết của Chính phủ đã ban hành. Đặc biệt là phải có giải pháp để bù tiến độ trong tháng tiếp theo.

Yêu cầu các Bộ, ngành và các địa phương rút kinh nghiệm, nghiêm túc thực hiện việc báo cáo định kỳ về Bộ GTVT ngày 05 hàng tháng để Bộ GTVT kịp thời tổng hợp và hoàn thiện báo cáo phục vụ họp Ban Chỉ đạo.

b) Thống nhất bổ sung các dự án đường bộ cao tốc: Tuyên Quang - Phú Thọ, Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn La, Lạng Sơn - Cửa khẩu Hữu Nghị, Đồng Đăng - Trà Lĩnh, dự án nhà ga hành khách T3 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và các tuyến đường giao thông kết nối vào nhà ga T3 vào danh mục công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT để chỉ đạo. Đồng thời bổ sung Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có các dự án nêu trên (gồm Tuyên Quang, Phú Thọ, Hòa Bình, Sơn La, Lạng Sơn, Cao Bằng) vào thành viên Ban Chỉ đạo.

6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 10 Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 về việc trả lời đúng thời hạn khi được lấy ý kiến phối hợp xử lý các vấn đề liên quan.

7. Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Giao thông vận tải theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai các nội dung, công việc, tiến độ được Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Các Thành viên Ban chỉ đạo;
- UBND các tỉnh: Tuyên Quang, Phú Thọ, Hòa Bình, Sơn La, Lạng Sơn, Cao Bằng;
- Các Tập đoàn: VNPT, EVN;
- Các Tổng công ty: VEC, ACV, VATM;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGD Công TTĐT CP, các Vụ, Cục: TH, KTTH, NN, PL, QHDP;
- Lưu: VT, CN (2).THH 37

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lục